

Số: /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số/TTr-SVHTTDL ngày tháng năm 2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số/BC-STP ngày tháng năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Công văn số 194/UBND-KGVX ngày 6/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai thực hiện Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hoá”, “Làng văn hoá”, “Áp văn hoá”, “Bản văn hoá”, “Tổ dân phố văn hoá” hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ VHTTDL;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT và TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Xuân Huyền

QUY ĐỊNH

Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa”, “thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thôn, tổ dân phố; xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Điều 3. Nguyên tắc, thời gian, thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng và các trường hợp không xét tặng danh hiệu

Thực hiện theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Điều 4. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

1. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy định này.

2. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy định này.

3. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy định này.

4. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Quy định này.

Điều 5. Khen thưởng và kinh phí

1. Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu thi đua thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Quy định này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện

1. Căn cứ tiêu chuẩn các danh hiệu văn hóa tại Quy định này, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các Sở, ban, ngành, Mặt trận và các tổ chức - chính trị xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện nội dung của Quy định hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng nâng cao chất lượng xét tặng các danh hiệu văn hóa gắn với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tại cơ sở;

đ) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu thực hiện các quy trình và kinh phí cho công tác khen thưởng đối với danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

4. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành có liên quan

Phối hợp hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”, tiêu chuẩn “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn phối hợp chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quy định này trong thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp hỗ trợ các đơn vị trực thuộc thực hiện đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương; hướng dẫn cách kiểm tra, các biện pháp đánh giá giám sát thực hiện theo các tiêu chuẩn trên;

- b) Đảm bảo kinh phí cho công tác khen thưởng danh hiệu Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành;
- c) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này tại địa phương;
- d) Thực hiện công tác thống kê tổng hợp, báo cáo theo quy định.

PHỤ LỤC I
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Tên tiêu chuẩn	Nội dung các tiêu chuẩn	Mức độ đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	Đạt 100%
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định của pháp luật, phù hợp với phong tục, tập quán tại địa phương, đảm bảo chu đáo, tiết kiệm và văn minh	Đạt
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy: - Các hộ gia đình tích cực tham gia các mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội gắn với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc do địa phương phát động - Hộ gia đình phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 7 Luật Phòng cháy và chữa cháy	Đạt
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường: Các thành viên trong gia đình không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định, gây ồn ào hoặc tiếng động lớn làm ảnh hưởng đến sự yên tĩnh tại khu dân cư trong thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau	Đạt
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương: - Các thành viên gia đình tích cực tham gia bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tại địa phương; chăm sóc, bảo vệ, giữ gìn cơ sở vật chất, cảnh quan tại các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di tích của địa phương - Gia đình thường xuyên chỉnh trang nhà ở, cải tạo vườn tạp; thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định; tham gia xây dựng cảnh quan môi trường nơi cư trú xanh - sạch - đẹp	Đạt
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập do địa phương phát động - Gia đình tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do địa phương phát động như các phong trào nhân đạo từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, khuyến học khuyến tài...	Đạt

	- Gia đình có tham gia các Mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập" tại địa phương (nếu có)	
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú nghiêm túc và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập - Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố; - Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú; - Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	Đạt
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	Đạt
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng: 100% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	Đạt
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; chăm ngoan, hiếu học, không có người tái mù chữ	Đạt 100%
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (05 tiêu chí ứng xử trong gia đình) - Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; - Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng	Đạt
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật	Đạt
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới - Các thành viên trong gia đình nghiêm túc thực hiện các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; gia đình không xảy ra bạo lực dưới mọi hình thức - Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới	Đạt
	4. Hộ gia đình sử dụng nước sạch và có công trình phụ hợp vệ sinh - Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ)	Đạt

	<p>5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn</p> <p>- Gia đình có đóng góp, tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh...</p>	Đạt
--	--	-----

Phụ lục II
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN
DANH HIỆU THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tên tiêu chuẩn	Nội dung các tiêu chuẩn	Mức độ đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	<p>1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - 90% trở lên số người trong độ tuổi lao động ở thôn, tổ dân phố có việc làm và thu nhập ổn định - Thu nhập bình quân đầu người của thôn, tổ dân phố bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của huyện, thành phố 	Đạt
	<p>2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp theo quy định của địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và hộ cận nghèo của thôn, tổ dân phố thấp hơn so với tỉ lệ hộ nghèo đa chiều và hộ cận nghèo của huyện, thành phố. - Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” không để ai bị bỏ lại phía sau. 	Đạt
	<p>3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương: tích cực tham gia đóng góp cùng chính quyền địa phương xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, xây dựng tuyến đường, xanh, sạch, đẹp</p>	Đạt
	<p>4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức; - Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng; 	Đạt
	<p>1. Có Nhà văn hóa (hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng), sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng</p>	Đạt

II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	
	2. 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên	Đạt
	<p>3. Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh do địa phương phát động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố - Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao; - Duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em... - Tối thiểu dành 30% thời gian sử dụng các nhà văn hóa, sân thể thao thôn, tổ dân phố trong năm cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em. 	Đạt
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Đạt
	<p>5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, công tác phòng, chống tệ nạn xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành đạt 80% trở lên; - Thôn, tổ dân phố không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không có tụ điểm tệ nạn xã hội 	Đạt

	<p>6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn, tổ dân phố có di tích lịch sử được ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định; các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp được phát huy thông qua các hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể thao tại địa phương; - Thôn, tổ dân phố không có các hoạt động khiêu nại, khiêu kiện về di tích, danh thắng; không vi phạm trong hoạt động trùng tu, tôn tạo di tích. 	Đạt
<p>III. Môi trường an toàn, thân thiện cảnh quan sạch đẹp</p>	<p>1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:</p> <p>100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; - Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm trên địa bàn quản lý; - Có hệ thống cấp, thoát nước; có Tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; (đối với các thôn không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh). 	Đạt
	<p>2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương</p>	Đạt
	<p>3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ; - Các điểm vui chơi công cộng độc lập có trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa đáp ứng 	Đạt

	<p>nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.</p>	
	<p>4. Có mô hình tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh theo quy định, vận động hoặc đưa vào hương ước, quy ước của địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; - Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình; - 90% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); - Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái. 	Đạt
<p>IV. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương</p>	<p>1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân; - Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. 	Đạt
	<p>2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương bằng nhiều hình thức phù hợp, phong phú, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.</p>	Đạt 100%
	<p>3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả</p>	Đạt
	<p>4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”</p>	Đạt >85%

	<p>5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới theo quy định pháp luật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn, tổ dân phố tổ chức các hoạt động tuyên truyền công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới; thành lập và duy trì hoạt động câu lạc bộ về gia đình - Trong năm đề nghị xét công nhận danh hiệu văn hóa, trên địa bàn thôn, tổ dân phố không có vụ bạo lực gia đình bị xử lý 	Đạt
<p>V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng</p>	<p>1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động</p> <p>Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.</p>	Đạt
	<p>2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.</p>	Đạt
	<p>3. Triển khai thực hiện các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Công dân học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế</p>	Đạt

PHỤ LỤC III
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”
*(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Tên tiêu chuẩn	Nội dung các tiêu chuẩn	Mức độ đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	<p>1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. - Xã, phường, thị trấn có một trong các mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và có ít nhất 01 mô hình an ninh phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả. 	Đạt
	<p>2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...) - Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân - Có từ 95% trở lên hộ gia đình của địa phương được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh 	Đạt
	<p>3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt công tác phổ biến kiến thức về quốc phòng và an ninh cho toàn dân; bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4; giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh theo quy định của pháp luật 	

	<p>- Xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng dân quân theo quy định của pháp luật; chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, bảo đảm quân số, kết quả huấn luyện khá và an toàn tuyệt đối về mọi mặt</p> <p>- Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật dự bị theo quy định của Luật lực lượng dự bị động viên; sẵn sàng động viên khi có lệnh của cấp có thẩm quyền</p> <p>- Hằng năm hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân theo quy định; thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng</p>	Đạt
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	<p>1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước</p> <p>- Tại thời điểm đề nghị xét danh hiệu, thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh</p>	Đạt
	<p>2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương:</p> <p>- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và hộ cận nghèo của xã, phường, thị trấn thấp hơn so với tỉ lệ hộ nghèo đa chiều và hộ cận nghèo đa chiều của toàn tỉnh</p>	Đạt
	<p>3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn:</p> <p>- 100% hộ gia đình sử dụng điện có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định</p> <p>- Xã, phường, thị trấn không có điểm vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp</p>	Đạt
	<p>4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế</p> <p>- 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt</p> <p>- Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế</p> <p>- Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia</p>	Đạt

III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm	Đạt >90%
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả: - Xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa đạt chuẩn, sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của địa phương; 100% thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa và địa điểm luyện tập thể dục thể thao - Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao của địa phương có đầy đủ trang thiết bị; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội: - Xã, phường, thị trấn có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội - Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu xảy ra trên địa bàn	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương: - - Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; - Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương; - Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn; - Có từ 90% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	Đạt

IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	<p>1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã, phường, thị trấn có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường; 100% cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường; - Chất thải rắn, chất thải nhựa, nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý bằng biện pháp phù hợp, đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường; chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường theo quy định; - Xã, phường, thị trấn có các hoạt động trồng cây xanh ở các điểm công cộng; thường xuyên tổng vệ sinh đường làng, ngõ xóm; - Xã, phường, thị trấn có các biện pháp hữu hiệu, khả thi về phòng, chống cháy nổ. 	Đạt
	<p>2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương</p>	Đạt
	<p>3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung</p> <p>100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ)</p>	Đạt
	<p>4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; - Chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý theo quy định về bảo vệ môi trường, không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung. 	Đạt

V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	<p>1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p> <p>90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;</p>	Đạt
	<p>2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, đúng quy định và không đề xảy ra khiếu nại vượt cấp - Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo quy định - 100% các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả đúng quy trình điện tử đã được cấu hình trên hệ thống đúng các quy định hiện hành; đảm bảo việc lưu trữ số hóa các hồ sơ thủ tục này trên hệ thống 	Đạt
	<p>3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật; - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. 	Đạt
	<p>4. Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</p>	Đạt

PHỤ LỤC IV

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

TT	Mẫu	Nội dung
1	Mẫu số 01	Văn bản của thôn/tổ dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”
2	Mẫu số 02	Bảng Tổng hợp danh sách hộ gia đình và kết quả lấy ý kiến người dân
3	Mẫu số 03	Biên bản họp thôn/tổ dân phố bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”
4	Mẫu số 04	Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”
5	Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” của thôn/tổ dân phố
6	Mẫu số 06	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã/phường/thị trấn về việc bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”
7	Mẫu số 07	Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện/thành phố thuộc tỉnh đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
8	Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” của Ủy ban nhân dân huyện /thành phố thuộc tỉnh
9	Mẫu số 09	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng huyện/thành phố trực thuộc trung ương về việc bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
10	Mẫu số 10	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
11	Mẫu số 11	Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện/thành phố thuộc tỉnh về việc tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”
12	Mẫu số 12	Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Mẫu số 01

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN

...(4)...

THÔN, TỔ DÂN

PHỐ ... (3) ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ

Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ... (2) ...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ... (4) ...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố(3)...., Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3)... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(4).... tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho các hộ gia đình có tên sau đây:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ
1		
2		

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(4).... xem xét quyết định.

TRƯỞNG THÔN, TỔ DÂN PHỐ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
...(4)...
**THÔN, TỔ DÂN
PHỐ ... (3)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH

**Hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ... (2) ... và kết quả lấy
ý kiến người dân tại thôn/tổ dân phố ... (3) ...**

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của thôn, tổ dân phố ... (3) ..., Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố ... (3) ... đã đăng tải Danh sách hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm (2).

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Sau thời gian đăng tải công khai tại bảng tin của thôn/tổ dân phố ... (3) ... Có ... (5) ... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

TRƯỞNG THÔN, TỔ DÂN PHỐ

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Số lượng ý kiến người dân.

Mẫu số 03

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN

...(4)...

**THÔN, TỔ DÂN
PHỐ** ...(3)...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

Thôn/Tổ dân phố ...(3)... **bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” - Năm** ...(2) ...

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

Địa điểm:(5)

Thôn/Tổ dân phố ...(3)... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).....

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng), gồm:

1. Chức vụ:.....

2. Chức vụ:.....

3. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố(3).... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)....; các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết.

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố ...(3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).... cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ
-----	-----------------	---------

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm.....

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

Mẫu số 04

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ
TRẤN ... (4) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm(2)....

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện /thành phố...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét thành tích của Thôn/Tổ dân phố(3) và Biên bản họp xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã/Phường/Thị trấn(4).....,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện /thành phố...(5)..... thuộc tỉnh/thành phố(6).... xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ... (2)... cho các đơn vị có tên sau đây:

STT	Tên thôn/tổ dân phố	Thành tích
-----	---------------------	------------

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ
TRẦN ...
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBND...;
- Ban TDKT ...;
- Lưu: VT, ...(..).

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (6) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

Mẫu số 05

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẦN

...(4)...

**THÔN, TỔ DÂN
PHỐ ... (3) ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Thôn/Tổ dân phố(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ...(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của thôn/tổ dân phố ...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích thôn/tổ dân phố ...(3)... đạt được trong năm ...(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

TRƯỜNG THÔN/TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ ...(3)...*(Ký, ghi rõ họ tên)***XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)....****CHỦ TỊCH***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)***Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

Mẫu số 06**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(1)...., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP**Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3)..... bình xét danh hiệu “Thôn/Tổ dân phố văn hóa”****Năm ...(2)...**

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

Địa điểm:(5)

Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3)..... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:.....

2. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn ...(3).... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của thôn/tổ dân phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)....; Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường, thị trấn ...(3).... Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có). Các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(3)..... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ...(4)..... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)... cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên thôn/tổ dân phố	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồigiờ phút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

Mẫu số 07

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ
TRẤN ...(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố...(5)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét thành tích của xã/phường/thị trấn ...(3) và Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, thành phố...(4)... thuộc tỉnh/thành phố...(5)....

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...(5)... xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên xã/phường/thị trấn	Thành tích
-----	------------------------	------------

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT, ...(..).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN, THÀNH PHỐ ...(4)...
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (5) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

Mẫu số 08

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ
TRẤN ...(3)...**

Số: /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Huyện/thành phố ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xã/Phường/Thị trấn(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ...(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường/thị trấn ...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích xã/phường/thị trấn ...(3)... đạt được trong năm ...(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Nơi nhận:

- UBND...;
- HĐ TĐKT ...;
- Lưu: VT, ...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (4)...
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.

Mẫu số 09

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng Thi đua huyện/thành phố

biên xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)....

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

Địa điểm:(5)

Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thành phố ...(3)..... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:

.....

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:.....

2. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện, thành phố(3)... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2).....; các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của huyện/thành phố...(3).... Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố (3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ... (4)... ban hành quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ..(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Xã, phường, thị trấn	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồigiờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.
- (4) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

Mẫu số 10

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ
TRẤN ...(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ(4)....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ...(3).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố ...(3)...., Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn...(4)...., các cơ quan, tổ chức liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

-

- Lưu: VT,

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

(3) Tên thôn/tổ dân phố đề nghị.

(4) Tên xã/phường/thị trấn.

Mẫu số 11

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THÀNH
PHỐ ...(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ ...(4).....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia

đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn...(3).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các thôn, tổ dân phố trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” năm...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn...(3)...., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện/thành phố...(4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các thôn, tổ dân phố có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

-

- Lưu: VT,

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

(3) Tên xã/phường/thị trấn.

(4) Tên quận/huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.

Mẫu số 12

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH.....(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN(4)....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện /thành phố ...(3)....;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các xã, phường, thị trấn trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố...(3)...., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh..... 4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các xã, phường, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

-

- Lưu: VT,

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

(3) Tên quận/huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh/thành phố.

(4) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
...(4)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔN, KHU PHỐ ...(3)..

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP
Thôn/Khu phố ...(3)... **bình xét danh hiệu**
“Gia đình văn hóa” - Năm ...(2)...

Thời gian: ...giờ...phút, ngày tháng năm...

Địa điểm:(5).....

Thôn/Khu phố ...(3)... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng...), gồm:

1.....Chức vụ:.....

2.....Chức vụ:.....

3.....Chức vụ:.....

Sau khi nghe Trưởng thôn/Tổ trưởng khu phố ...(3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết.

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Trưởng thôn/Tổ trưởng khu phố ...(3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn .. (4) ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2) cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờ ...phút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

(3) Tên thôn/khu phố.

- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...(4)...

Số: /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Thôn, khu phố văn hóa” năm(2)....**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện/Thị xã/thành phố...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86 /2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xét thành tích của Thôn/khu phố ...(3)... và Biên bản họp xét tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm ...(2)... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã/Phường/Thị trấn ...(4).....

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố.. (5)... tỉnh Ninh Thuận xét tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm ... (2)... cho các đơn vị có tên sau đây:

STT	Tên thôn/khu phố	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND ...;
- Ban TDKT ...;
- Lưu: VT,...(....)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...**

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/khu phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên huyện/thành phố thuộc tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...
THÔN, KHU PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
.....(1)....., ngày tháng năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86 /2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Thôn/khu phố ...(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm .. (2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của thôn/khu phố ...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm ...(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích thôn/khu phố ...(3)... đạt được trong năm .. (2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”.

TRƯỞNG THÔN/TỔ TRƯỞNG KHU PHỐ ...(3)...

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...(4)....
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”.
- (3) Tên thôn/khu phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

Mẫu số 06
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP
Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3)...
bình xét danh hiệu “Thôn/khu phố văn hóa”
Năm ... (2)...

Thời gian:.....giờ.....phút, ngày tháng năm...

Địa điểm:.....(5).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3).... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm ... (2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1..... Chức vụ:.....;

2..... Chức vụ:.....;

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn ; ..(3) phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của thôn/khu phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm ... (2)....; Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường, thị trấn ... (3).... Có ..(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có). Các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(3).... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố(4).... ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên thôn/khu phố	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi... giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố thuộc tỉnh.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

(6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THÀNH PHỐ...(4)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm(2)....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86 /2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xét thành tích của xã/phường/thị trấn ...(3)...và Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện/thành phố...(4)... thuộc tỉnh...(5)... ,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên xã/phường/thị trấn	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND ...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT,...(.)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN...(4)...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố thuộc tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(3)...

Số: /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thành phố ..(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86 /2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xã/Phường/Thị trấn(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ..(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường/thị trấn ..(3).... đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ..(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích xã/phường/thị trấn ...(3).... đạt được trong năm ..(2).... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Nơi nhận: TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN(4).....

- UBND ...;

- HĐ ĐKKT ...;

- Lưu: VT,....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

(3) Tên xã/phường/thị trấn.

(4) Tên huyện/thành phố thuộc tỉnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng Thi đua huyện/thành phố
 bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)....

Thời gian:.....giờ.....phút, ngày tháng năm.....

Địa điểm:.....(5).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thành phố...(3).....tiến hành họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1.....Chức vụ:.....;

2.....Chức vụ:.....;

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thành phố ..(3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của huyện/thành phố...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố ... (3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ... (4)... ban hành quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ..(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Xã, phường, thị trấn	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

(6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...

Số:/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ.....(4).....

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

*Căn cứ Nghị định số 86 /2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh
hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn
tiêu biểu”;*

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu
“Gia đình văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

Xét đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng khu phố...(3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng thôn/Tổ trưởng khu phố...(3)...., Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn...(4)...., các cơ quan, tổ chức liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/khu phố đề nghị.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/TTHÀNH PHỐ...(4)....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Số:/QĐ-UBND

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ.....(4).....

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

*Căn cứ Nghị định số 86 /2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh
hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn
tiêu biểu”;*

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu
“Gia đình văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các thôn, khu phố trong danh sách kèm theo Quyết định này
danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa” năm .. (2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.. (3)...., Chánh Văn
phòng Ủy ban nhân dân huyện/thành phố...(4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức
liên quan và các thôn, khu phố có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này.

Nơi nhận:

-

- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”.

(3) Tên xã/phường/thị trấn.

(4) Tên huyện/thành phố thuộc tỉnh.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Số:/QĐ-UBND

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH(4).....

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

*Căn cứ Nghị định số 86 /2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính
phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia
đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;*

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình
văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn
tỉnh Ninh Thuận;*

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố...(3)...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các xã, phường, thị trấn trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu ” năm ...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố...(3)...., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các xã, phường, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-

- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

(3) Tên huyện/thành phố thuộc tỉnh.